

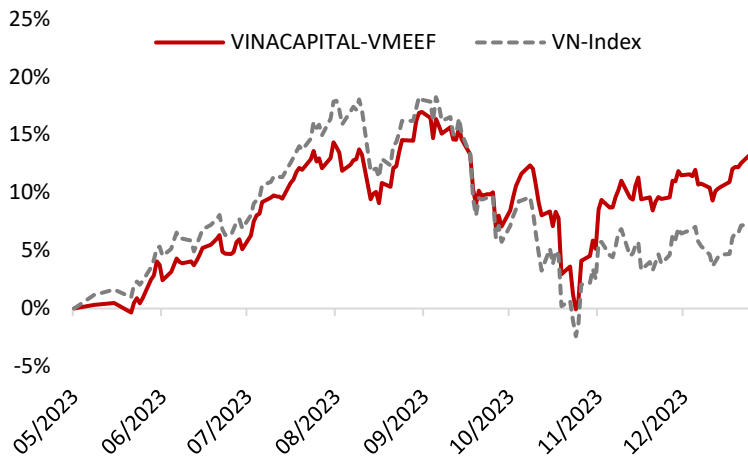
VINACAPITAL-VMEEF Chiến lược đầu tư

Quỹ tập trung xây dựng chiến lược nhằm đảm bảo danh mục đầu tư gồm các công ty được hưởng lợi trực tiếp từ các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam, và được mua vào ở mức giá hợp lý.

Do các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam gắn liền với quá trình hiện đại hóa đất nước, Quỹ ưu tiên đầu tư vào các công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu sống và làm việc hiện đại của khách hàng.

Các công ty này bao gồm nhưng không giới hạn bởi các ví dụ sau: ngân hàng có sản phẩm mobile banking (dịch vụ ngân hàng trực tuyến) tiên tiến, doanh nghiệp phân phối các sản phẩm điện tử hàng đầu, chủ đầu tư bất động sản phục vụ tầng lớp trung/thượng lưu, các doanh nghiệp hỗ trợ ngành e-commerce, các công ty giải pháp phần mềm, và các công ty ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao quy trình sản xuất.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VMEEF

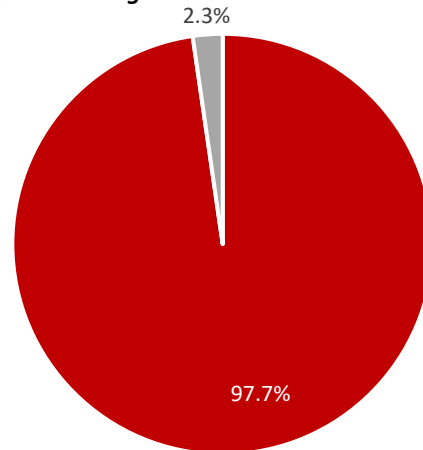
	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	66.6	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	11,320.4	
Lợi nhuận tháng 12/2023 (%)	3.5	3.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	-	-
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	-	-
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	13.2	7.3

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	04/05/2023
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

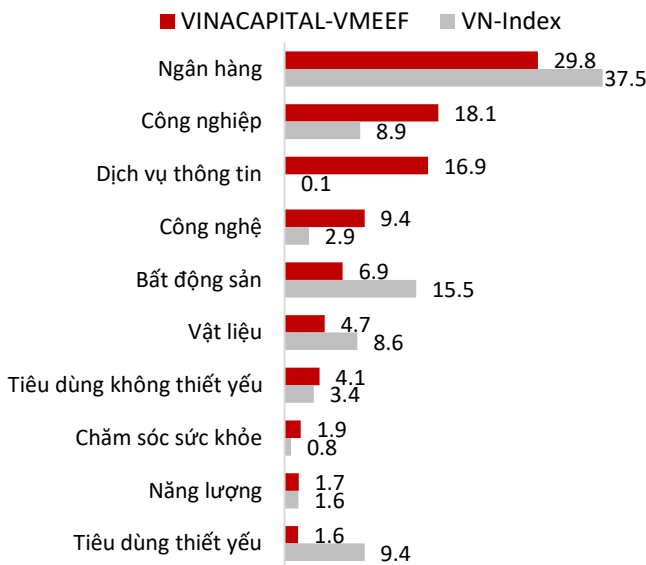
	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2024 (x)	8.2	9.5
Chỉ số P/B 2024 (x)	2.0	1.5
Chỉ số ROE 2024 (%)	20.8	15.3
Tỷ suất cổ tức (%)	3.9	3.1
Vòng quay danh mục (%)	-	-
Hệ số Sharpe	0.8	0.4
Số lượng cổ phiếu	28	420

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VMEEF

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FOX	Dịch vụ thông tin	16.9
FPT	Công nghệ	9.4
IDC	Công nghiệp	4.7
MBB	Ngân hàng	4.5
DPG	Công nghiệp	4.5
BID	Ngân hàng	4.4
CTR	Công nghiệp	4.3
ACB	Ngân hàng	4.1
VCB	Ngân hàng	4.0
CTG	Ngân hàng	3.5

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau khi tăng 6,4% trong tháng 11, chỉ số VN-Index tiếp tục tăng 3,3% trong tháng 12. Mức tăng trong tháng 12 diễn ra tương đối đồng đều ở tất cả các ngành, ngoại trừ ngành Năng lượng giảm 0,6%, và ngành Hàng tiêu dùng không thiết yếu có mức tăng tương đối vượt trội (+7.5%), dẫn dắt bởi MWG (+11,2%).

Thanh khoản tháng 12 giảm nhẹ 4% so với tháng trước, với giá trị giao dịch trung bình trên cả 3 sàn đạt 18,5 nghìn tỷ đồng/ngày. Thị trường đã chịu áp lực bán ròng khá lớn từ khối ngoại với giá trị bán ròng lên đến 10,1 nghìn tỷ đồng tính trên cả 3 sàn. Kể từ năm 2015, đây là một trong ba tháng thị trường chứng khoán Việt Nam bị khối ngoại bán ròng mạnh trên 10 nghìn tỷ đồng/tháng. Tuy nhiên, điểm tích cực là áp lực bán ròng lớn từ khối ngoại đã không ảnh hưởng quá nhiều đến thị trường. Khối lượng cổ phiếu bán ròng lớn đều được các nhà đầu tư trong nước hấp thụ hết, phần nào cho thấy niềm tin của nhà đầu tư trong nước vào triển vọng của thị trường chứng khoán.

Nguyên nhân chính của việc khối ngoại bán ròng mạnh trong tháng 12 đến từ việc tái cơ cấu danh mục của các quỹ ngoại vào thời điểm cuối năm trước những thay đổi về tình hình kinh tế thế giới và một phần hành động chốt lời từ các nhà đầu tư Thái Lan trước khi luật thuế mới đối với thu nhập từ đầu tư ở nước ngoài có hiệu lực ngay từ đầu năm 2024. Do đó, nhiều khả năng là áp lực bán ròng lớn như vậy chỉ diễn ra trong ngắn hạn.

Về dữ liệu vĩ mô quý 4, tăng trưởng GDP quý 4/2023 đạt 6,72% so với cùng kỳ năm trước, đưa mức tăng trưởng GDP cả năm 2023 lên 5,05%, xác nhận xu hướng phục hồi của nền kinh tế. Tăng trưởng GDP quý 4 được thúc đẩy nhờ khu vực công nghiệp và xây dựng (tăng 7,35% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 42,6% vào mức tăng trưởng thêm của nền kinh tế) và khu vực dịch vụ (tăng 7,29%, đóng góp 49,9% vào tăng trưởng). Đáng chú ý, trong khu vực dịch vụ, hoạt động kinh doanh bất động sản ghi nhận mức tăng trưởng 2,1% trong quý 4 so với cùng kỳ, chấm dứt chuỗi suy giảm liên tiếp trong ba quý trước, cho thấy ngành bất động sản bước đầu đã có sự cải thiện.

Tính trong cả năm 2023, chỉ số VN-Index tăng 12,2%. Dù thị trường chứng khoán có nhiều biến động trong năm, chúng tôi cho rằng đây là mức tăng tương đối hợp lý xét tới cả những yếu tố tích cực lẫn tiêu cực trên thị trường về cả vĩ mô lẫn tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết, cũng như phản ánh một phần những kỳ vọng về thị trường chứng khoán năm 2024.

Bước sang năm 2024, chúng tôi cho rằng nền sự phục hồi của nền kinh tế và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết, lãi suất được duy trì ở mức thấp và khả năng nâng hạng lên thị trường mới nổi của thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ là các yếu tố hỗ trợ cho thị trường. Cùng với mức định giá hợp lý (P/E cho năm 2024 đang ở mức khoảng 10 lần), chúng tôi kỳ vọng thị trường chứng khoán sẽ có triển vọng tích cực trong năm 2024.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng của chứng chỉ quỹ VINACAPITAL-VMEEF tăng 3,5% trong khi chỉ số VN-Index tăng 3,3% trong tháng 12/2023. Tính từ khi thành lập, hiệu suất lợi nhuận lần lượt là 13,2% và 7,3% tính đến cuối tháng 12/2023.

Ngành ngân hàng là động lực chính thúc đẩy lợi nhuận của quỹ trong tháng 12/2023. Trong danh mục đầu tư của chúng tôi, BID (+11,7%), ACB (+8,9%), MBB (+4,8%), TCB (+7,8%) và VIB (+4,8%) mang lại lợi nhuận tích cực cho quỹ trong tháng, nhờ triển vọng tăng trưởng tín dụng đang dần cải thiện. Việc lựa chọn và phân bổ tỉ trọng của các ngân hàng này trong danh mục đầu tư dựa trên quá trình phân tích kỹ lưỡng hồ sơ rủi ro/lợi nhuận của từng ngân hàng, đồng thời cân nhắc đến triển vọng kinh tế chung năm 2024, xếp hạng CAMEL (Tỷ lệ An toàn Vốn - Chất lượng Tài sản - Quản trị - Lợi nhuận - Thanh khoản, tập trung vào triển vọng chất lượng tài sản) và định giá cổ phiếu. Chúng tôi tin rằng các ngân hàng sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế hiện đại và là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán.

Trong tháng, chúng tôi đã thêm vào danh mục Imexpharm (IMP) - công ty dược phẩm nội địa lớn nhất tính theo công suất đạt chuẩn EU-GMP. IMP đang giành thị phần trong phân khúc thuốc cấp 1 và 2 bán qua kênh bệnh viện nhờ lợi thế cạnh tranh về chi phí và chất lượng. Nhìn chung, chúng tôi hài lòng với cơ cấu danh mục đầu tư hiện tại (hiện vẫn tiếp tục giữ ở mức giải ngân gần hết), và kỳ vọng mức sinh lợi vượt trội hơn trong năm 2024.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	-	-	-	-	0.4%	4.3%	8.5%	0.8%	-4.1%	-9.0%	9.5%	3.5%	-

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.